



## APEC, WTO và triển vọng đổi thay

Sẽ có nhiều góc nhìn về định hình chiến lược thời kỳ sau khi Việt Nam vào WTO. Bài viết dưới đây của ông Đặng Lê Nguyên Vũ (Chủ tịch tập đoàn Trung Nguyên, G7 Mart) và ông Vương Quân Hoàng (Nghiên cứu viên cao cấp, Trung tâm Emile Bernheim, Đại học Tổng hợp Brussels) là một ví dụ, mặc dù có thể có nhiều người không đồng tình lắm về xu hướng nhấn mạnh thương mại hơn sản xuất.

Hai sự kiện của tháng 11/2006 - Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và đăng cai Hội nghị Lãnh đạo Kinh tế APEC 14 - đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong nỗ lực hội nhập vào nền kinh tế thế giới của Việt Nam.

### Phương trình mới

Trên sân chơi quốc tế, phương trình mới sẽ xuất hiện với tâm điểm là các cân nhắc chi phí-lợi ích. Quyết định kinh tế được đưa ra khi chi phí triển khai nhỏ hơn lợi ích mang lại.

Một quốc gia sẽ không dùng 10 đơn vị nguồn lực để sản xuất một chiếc xe hơi nếu với cùng 10 đơn vị nguồn lực này, người ta có thể tạo ra bốn chiếc thuyền để đổi lấy hai chiếc xe hơi từ quốc gia láng giềng. Giả thiết quan trọng trong ví dụ đơn giản này là thông thương giữa hai quốc gia.

Thật may mắn, với WTO và tự do hóa thương mại, giả thiết này trở thành hiện thực. Phương trình ban đầu “10 nguồn lực = 1 xe hơi” đã được thay thế bằng hai phương trình “10 nguồn lực = 4 chiếc thuyền” và “4 chiếc thuyền = 2 xe hơi”. Chúng ta ghi nhận sự xuất hiện của thương mại trong phương trình cuối.

Trong cơ chế thương mại, mọi thương nhân đều theo đuổi mục tiêu lợi nhuận của chính mình. Các mục tiêu này dẫn dắt từng cá nhân hành động vì lợi ích của cộng đồng bởi cách duy nhất để thực hiện là trao đổi tự nguyện và do đó, để nhận được tiền từ người khác, người thương gia “trao cho người đó cái họ cần”.

Một cá nhân không ăn tối vì sự tử tế của người chủ quán, người nông dân, hay người làm bánh. Cá nhân thực hiện bữa tối vì lợi ích của bản thân và trả tiền cho lao động mang lại bữa tối. Một “bàn tay vô hình” điều khiển nền kinh tế phân bổ hiệu quả nhất các nguồn lực.

Chúng ta ghi nhận sự hiện diện của thương mại đã mang lại một phương trình mới cho quá trình tạo giá trị. Tuy nhiên, vai trò quan trọng thương mại dường như chưa được nhìn nhận đầy đủ tại Việt Nam.

Mặc dù, phần đông doanh nghiệp Việt Nam đều thừa nhận hoạt động bán hàng có tính sống còn nhưng thực tiễn triển khai lại không hoàn toàn như vậy. Khá nhiều doanh nghiệp coi trọng việc đầu tư vào dây chuyền sản xuất và thiết bị mới hơn là cải thiện các kỹ năng bán hàng và marketing trong tìm kiếm giải pháp mang lại mức lợi nhuận cao hơn.

Cộng đồng doanh nghiệp chỉ bắt đầu quan tâm tới các hoạt động hỗ trợ thương mại như xây dựng hình ảnh, tạo thương hiệu, quan hệ công chúng, quyền sở hữu trí tuệ trong ít năm gần đây.

Thay đổi môi trường, kinh doanh

Sau khi vào WTO, nền kinh tế Việt Nam dự báo sẽ vận động với các xu hướng:

- Tiếp tục chuyển dịch từ sản xuất sang thương mại. WTO là một tổ chức thương mại với chức năng chính là “đảm bảo các dòng thương mại giữa các quốc gia trôi chảy, có thể dự báo và tự do tới mức tối đa”. Xu thế này giúp Việt Nam chuyển lên cấp độ cao hơn trong chuỗi giá trị.

Trong ngành công nghiệp bán lẻ, các nhà phân phối trong nước đã nỗ lực tận dụng khoảng thời gian còn lại từ nay tới 1/1/2009 (thời điểm nhà phân phối nước ngoài được phép thành lập công ty phân phối 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam) để củng cố nội lực và cải thiện liên kết giữa người sản xuất, nhà phân phối và người tiêu dùng Việt Nam, trong bối cảnh các tập đoàn bán lẻ hàng đầu thế giới như Wal-Mart, Carrefour, hay Tesco đang chuẩn bị thâm nhập thị trường.

Giải pháp về một hệ thống phân phối bán lẻ ứng dụng công nghệ vận hành và quản lý hiện đại và liên kết các thành viên rời rạc trong kênh phân phối truyền thống đang được đặt ra với Việt Nam.

- Vai trò lớn hơn của khu vực kinh tế tư nhân, và vị thế giảm dần của các doanh nghiệp nhà nước. Xu thế này ngày càng hiện rõ. Đáp ứng đầy đủ tiêu chí của một nền kinh tế thị trường không muộn hơn ngày 31/12/2010 là một trong các cam kết của Việt Nam với WTO. Chính phủ Việt Nam tiếp tục nỗ lực đẩy mạnh tăng trưởng của khu vực tư nhân và đẩy nhanh tiến trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, dự kiến hoàn thành vào năm 2009.

- Thị trường sẽ quyết định việc sử dụng và phân bổ các nguồn lực. Như là kết quả của xu thế trên, Nhà nước sẽ nhường vai trò phân bổ nguồn lực giữa các ngành và khu vực kinh tế cho các lực lượng thị trường. Con người, vốn, bất động sản, và công nghệ cần được chuyển từ các ngành có hiệu quả thấp sang các ngành có hiệu suất lợi nhuận cao.

- Giá thành dịch vụ giảm dần, đưa tới phúc lợi xã hội mới. Cạnh tranh trên thị trường tạo áp lực giảm giá và tăng chất lượng dịch vụ. Do đó, Chính phủ có điều kiện cung cấp nhiều hơn phúc lợi xã hội, ưu tiên người có thu nhập thấp.

TBKTSG